

Giải pháp khuyến khích ý định khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên trong bối cảnh hiện nay

HUYỀN VĂN ĐẶNG*

Thái độ tích cực đối với khởi nghiệp, là một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy ý định khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên. Thời gian qua, các trường đại học, cao đẳng đã tích cực triển khai nhiều hoạt động, giải pháp để thúc đẩy ý định khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên. Bài viết tập trung đề xuất các giải pháp nâng cao ý định khởi nghiệp trong bối cảnh hiện nay, thông qua cơ chế khuyến khích thái độ tích cực đối với việc khởi nghiệp của sinh viên. Các nhóm giải pháp đề xuất đến từ bốn phía: Nhà nước, nhà trường, giảng viên và bản thân sinh viên.

THỰC TRẠNG

Ý định khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng đối với hành trình khởi nghiệp của các cá nhân và gián tiếp thúc đẩy hoạt động sáng tạo, tính năng động của nền kinh tế và giải quyết vấn đề việc làm. Điều này đặc biệt có ý nghĩa đối với sinh viên, bởi họ là nhóm tinh hoa, có tri thức và được đào tạo bài bản. Trong bối cảnh phát triển kinh tế hiện nay, thì sinh viên được xem là có lợi thế hơn khi thực hiện khởi nghiệp kinh doanh.

Theo kết quả khảo sát của mạng lưới kết quả toàn cầu, trong số 60 quốc gia tham gia khảo sát, Việt Nam nằm trong nhóm nước có tinh thần khởi nghiệp cao nhất thế giới, nhưng khả năng hiện thực các ý tưởng sáng tạo, thì thuộc 20 nhóm cuối cùng.

Báo cáo “Bức tranh khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam 2019” do Cơ quan Thương mại và Đầu tư của Australia (Austrade) công bố cũng cho biết, hiện Việt Nam đang đứng thứ 3 ở Đông Nam Á về số lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp. Theo đó, hệ sinh thái khởi nghiệp tại Việt Nam đã phát triển qua 3 giai đoạn: làn sóng đầu tiên (2004-2007); làn sóng thứ hai (2007-2010); và làn sóng thứ ba (2011 đến nay). Trong đó, riêng làn sóng thứ ba, Việt Nam đã tăng trưởng mạnh mẽ về số lượng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Nếu như năm 2012, số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chỉ là 400 doanh nghiệp, thì đến năm 2015, con số này đã lên tới gần 1.800 và 3.000 trong năm 2017. Cùng với đó, các không gian làm việc chung (co-working space), vườn ươm khởi nghiệp (Incubator) và tăng tốc khởi nghiệp (Accelerator) cùng các chương trình cho cộng đồng khởi nghiệp cũng bùng nổ từ năm 2016. Báo cáo cho rằng, hệ sinh

thái đổi mới của Việt Nam tạo cơ hội đặc biệt cho các nhà đầu tư công nghệ. Việt Nam hiện có nhiều thuận lợi để thúc đẩy khởi nghiệp ở lĩnh vực này, như: sự khuyến khích của Chính phủ, dân số trẻ, tỷ lệ người am hiểu công nghệ và hoạt động kỹ thuật số cao. Báo cáo của Austrade cũng chỉ ra 5 thách thức cơ bản của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam là: khả năng tiếp cận tài chính, tài năng và kỹ năng điều hành, hệ sinh thái phân mảnh, khả năng nghiên cứu và phát triển, vấn đề sở hữu trí tuệ (Đỗ Anh Đức, 2021).

Để giải quyết các vấn đề này, việc phát triển nhóm doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là cấp thiết. Do vậy, trong vòng một vài năm trở lại đây, Đảng và Nhà nước đã xây dựng các chương trình hành động quốc gia khởi nghiệp sáng tạo, như: phát động “Năm quốc gia khởi nghiệp 2016”, “Năm thanh niên sáng tạo khởi nghiệp 2017”. Đồng thời, ban hành Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cùng các đề án quốc gia, bao gồm: Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”, Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp”... Đây là hành lang pháp lý có các nội dung đột phá về thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, công ty, tập đoàn, nhà nghiên cứu... cùng tham gia hỗ trợ khởi

* TS., Trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng

ngành sáng tạo. Với sự nỗ lực của Chính phủ và sự tham gia, hưởng ứng của toàn xã hội, hoạt động khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam có xu hướng tăng cả về số lượng lẫn chất lượng. Nhiều phong trào khởi nghiệp sáng tạo trong giới trẻ diễn ra rầm rộ, trong đó có phong trào đưa khởi nghiệp vào giảng đường cao đẳng, đại học, chương trình sinh viên khởi nghiệp sáng tạo...

Sau một thời gian thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án 1665) của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định số 1230/QĐ-BGDĐT, ngày 30/3/2018 ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục với mục tiêu: (1) Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; (2) Tạo môi trường và cơ chế hoạt động khởi nghiệp, tạo chuyển biến mang tính đột phá về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tại các cơ sở đào tạo. Hiện Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tích cực tham khảo các chương trình đào tạo của các nước tiên tiến trên thế giới, các nhà trường trong khu vực và tham vấn ý kiến chuyên gia, ý kiến doanh nghiệp để đưa vấn đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào chương trình đào tạo bắt buộc hoặc tự chọn hoặc lồng ghép các chuyên đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào các chương trình ngoại khóa, các cuộc thi dưới dạng trò chơi để thu hút sinh viên tham gia. Năm 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2020 (SV_STARTUP-2020). Có 50 dự án, ý tưởng dự thi của sinh viên đến từ các trường cao đẳng, đại học trong cả nước, đa dạng các khối ngành (kỹ thuật, kinh tế...). Kết quả vòng chung kết, có 10 dự án, ý tưởng của sinh viên các trường đại học được trao giải thưởng (1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba, 4 giải khuyến khích).

Để phát triển chất lượng đội ngũ doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo thông qua việc nâng cao hàm lượng sáng tạo trong các doanh nghiệp khởi nghiệp, sinh viên là nhóm chủ thể khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng. Bởi, theo nghiên cứu thực tế của GEM (2016), các doanh nhân khởi nghiệp tiềm năng thường là giới trẻ trong độ tuổi từ 20-24; trong đó,

sinh viên có lợi thế bởi là nhóm tinh hoa, có trí thức, được đào tạo bài bản và đặc biệt là đối tượng đang đứng trước ngưỡng cửa lựa chọn việc làm. Trong bối cảnh nền kinh tế trí thức và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Sự tiến bộ khoa học - công nghệ tạo ra môi trường phát triển ý tưởng kinh doanh, đồng thời là khởi nguồn cho việc hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Edwards-Schachter và cộng sự, 2015).

Tỷ lệ khởi nghiệp của Việt Nam tương đối thấp so với mức bình quân của nhóm nước phát triển dựa vào nguồn lực cùng trình độ (GEM, 2016). Hạn chế trong việc hiểu biết, chuẩn bị cho đăng ký sở hữu sáng chế; bên cạnh nhận thức rất mờ nhạt của giới khởi nghiệp Việt Nam về vai trò của đổi mới sáng tạo trong năng lực cạnh tranh doanh nghiệp dẫn tới tỷ lệ rất thấp hoạt động kinh doanh trong giai đoạn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

Trên cơ sở tổng quan các nghiên cứu về ý định khởi nghiệp của sinh viên và các yếu tố tác động, như: Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự (2016); Nguyễn Thu Thủy (2014); Đỗ Anh Đức (2020); Huỳnh Quốc Tuấn, Phạm Ánh Tuyết (2018); Kibler (2013) và Potter (2008)..., tác giả đề xuất một số giải pháp thúc đẩy ý định khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên trong bối cảnh hiện nay, thông qua cơ chế khuyến khích thái độ tích cực đối với việc khởi nghiệp của sinh viên. Theo đó, có 4 nhóm đối tượng cần hưởng tới là: cơ quan quản lý nhà nước, nhà trường, giảng viên và sinh viên. Cụ thể như sau:

Đối với cơ quan quản lý nhà nước

Một là, Nhà nước cần tạo dựng khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, đặc biệt là cần có đạo luật dành riêng cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nói chung và của sinh viên nói riêng. Trong thời gian chờ hoàn thiện khung pháp lý, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cần chủ động tìm hiểu, nắm bắt rõ ràng các quy định pháp luật liên quan, đặc biệt là các chính sách ưu đãi của Nhà nước để tránh trường hợp không được hưởng ưu đãi vì thiếu hiểu biết pháp luật. Cần có chính sách phù hợp cho nhóm nhà đầu tư thiên thần (là giai đoạn sớm nhất trong quá trình hoàn thiện ban đầu về kế hoạch khởi nghiệp đổi mới sáng tạo). Nhà nước cần có chính sách cho sinh viên tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đất đai hỗ trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hai là, nâng cao thái độ tích cực của sinh viên với hoạt động khởi nghiệp là việc làm đầu tiên cần đẩy mạnh vì mục tiêu xây dựng “xã hội khởi nghiệp” và văn hóa khởi nghiệp. Trước hết, cần đến vai trò chủ đạo của Nhà nước và Chính phủ trong việc hoạch định các chính sách, chương trình quốc gia về khởi nghiệp; đưa khởi nghiệp là mục tiêu phấn đấu của giới trẻ. Nhà nước cần xây dựng một “nền văn hóa” chấp nhận rủi ro và thất bại, sẵn sàng đấu tranh vì sự khởi nghiệp

thành công của các cá nhân; tư duy sẵn sàng chấp nhận những ý tưởng mới, sáng tạo và nắm lấy thay đổi; gây dựng chuẩn mực xã hội và cách nhìn nhận tích cực đối với tinh thần khởi nghiệp.

Ba là, Nhà nước cũng cần có các chương trình tuyên truyền và đề cao hình ảnh doanh nhân khởi nghiệp, nâng cao vị thế xã hội của tầng lớp doanh nhân và có những ưu đãi xứng đáng cho các kết quả mà các doanh nghiệp khởi nghiệp mang lại cho đời sống xã hội. Qua đó, vị thế của doanh nhân thành đạt được coi trọng. Giới trẻ sẽ coi họ như hình mẫu để phấn đấu trong sự nghiệp, hình thành và nuôi dưỡng lửa khởi nghiệp ngay khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường.

Đối với nhà trường

Nhà trường đóng vai trò hỗ trợ như một mắt xích trong hệ sinh thái khởi nghiệp với các hoạt động nuôi dưỡng thái độ tích cực với hoạt động khởi nghiệp cho sinh viên, đưa văn hóa khởi nghiệp vào giảng đường. Nhà trường có thể thực hiện các hoạt động khơi gợi sự hứng thú của sinh viên với hoạt động khởi nghiệp và trở thành doanh nhân trong tương lai, như: Tổ chức hội thảo chia sẻ các tấm gương khởi nghiệp thành công trong cộng đồng sinh viên nhằm truyền cảm hứng cho tinh thần khởi nghiệp; Hỗ trợ sinh viên phát hiện mong muốn, nuôi dưỡng và thúc đẩy ý muốn trở thành doanh nhân. Bên cạnh chương trình đào tạo kiến thức chuyên ngành, nhà trường cần đưa môn học khởi nghiệp thành hoạt động ngoại khóa nhằm khuyến khích văn hóa khởi nghiệp trong giảng đường, khơi gợi văn hóa khởi nghiệp và tinh thần kinh doanh, nâng cao nhận thức và năng lực về khởi nghiệp cho sinh viên.

Nhà trường đóng vai trò hạt nhân trong việc nâng cao năng lực và tự tin khởi nghiệp sáng tạo của sinh viên, đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành nội dung giảng dạy chính khóa cho sinh viên, qua đó cung cấp kiến thức, kinh nghiệm, cũng như cọ sát thực tế với hoạt động khởi nghiệp cho sinh viên. Thông qua các khóa học bắt buộc về khởi nghiệp sáng tạo, nhà trường có thể cung cấp các kiến thức thực tế và kiến thức nền tảng về khởi nghiệp, từ đó giúp sinh viên nâng cao nhận thức cá nhân về khả năng làm khởi nghiệp của bản thân, cũng như tin tưởng vào năng lực khởi nghiệp của mình.

Nhà trường cũng cần có các vườn ươm về khởi nghiệp để quy tụ các nhóm sinh viên tiềm năng khởi nghiệp và có cơ chế hỗ trợ những ý tưởng khởi nghiệp khả thi, hỗ trợ sinh viên và giảng viên thương mại hóa các ý tưởng khởi nghiệp có tiềm năng ứng dụng cao. Nhà trường đóng vai trò đầu mối để liên kết với các thành tố khác của hệ sinh thái khởi nghiệp, vừa khai thác nguồn lực, vừa hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp của các thành viên. Nhà trường cần xây dựng các quỹ, tổ chức hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp cho sinh viên để tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận các nguồn lực cho hoạt động khởi nghiệp. Xây dựng mạng lưới cựu sinh viên khởi nghiệp nhằm giúp đỡ các bạn sinh viên về mối quan hệ cũng như cơ hội tiếp cận với nguồn lực về tài chính. Bên cạnh đó, việc thành lập các câu lạc bộ khởi

ngiệp nhằm tuyên truyền cảm hứng cho sinh viên về vấn đề khởi nghiệp cũng hết sức quan trọng. Nhà trường cần có quỹ hỗ trợ để thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong sinh viên.

Nhà trường cần tăng cường năng lực nghiên cứu hướng tới thương mại hóa sản phẩm, xây dựng hình ảnh nhà trường có định hướng khởi nghiệp hay định hướng sáng tạo, thay vì trường đào tạo, trường nghiên cứu như quan niệm cũ. Mặt khác, chủ động liên kết với các doanh nghiệp và môi trường công nghệ, hỗ trợ các nghiên cứu khả thi của cán bộ và sinh viên nhà trường, đẩy mạnh văn hóa nghiên cứu phục vụ cộng đồng và xã hội, nghiên cứu gắn với nhu cầu xã hội, tăng cường hợp tác với nền công nghiệp. Bên cạnh đó, công tác khuyến khích sinh viên nghiên cứu khoa học, chú trọng công tác ứng dụng nghiên cứu khoa học vào đời sống, thành lập các nhóm học tập - nghiên cứu khoa học phải được ưu tiên hàng đầu.

Nhà trường cần tiếp tục tạo nền tảng căn bản cho sinh viên về tư duy, phương pháp một cách toàn diện. Đây là một yếu tố mang tính căn bản, bởi muốn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thì đầu tiên tư duy, phương pháp của sinh viên phải đổi mới. Nhà trường xác định đây là trách nhiệm, là sứ mệnh của nhà trường và của các cán bộ, giảng viên.

Đối với giảng viên

- Giảng viên nên lồng ghép các tình huống thực tế về khởi nghiệp phù hợp tạo cho các bài giảng không quá khô khan, quá nặng lý thuyết dễ gây nhàm chán, giúp sinh viên thực hành, rèn luyện các kỹ năng cần thiết để có thể bắt đầu khởi nghiệp, như đưa ra các tình huống khởi nghiệp thực tế để sinh viên thực hành. Giảng viên gợi ý một số mô hình khởi nghiệp để sinh viên tham khảo và hướng dẫn sinh viên cách thức để khởi nghiệp, khơi dậy trong sinh viên niềm đam mê khởi nghiệp.

- Giảng viên nên tạo điều kiện, hỗ trợ sinh viên trong quá trình khởi nghiệp, hỗ trợ sinh viên về những thông tin về khởi nghiệp, như: thông tin thị trường, đầu tư, chính sách, huy động vốn, cách thức tổ chức, điều hành... và các thông tin quan trọng khác.

Đối với sinh viên

Thứ nhất, sinh viên phải thường xuyên rèn luyện kỹ năng, kinh nghiệm thực tế, kinh nghiệm làm việc... để có

thể bắt đầu cho việc khởi nghiệp của chính mình, như tham gia: các câu lạc bộ khởi nghiệp, các khóa tập huấn về khởi nghiệp và một số hoạt động khởi nghiệp, sinh viên cũng có thể làm thêm để rèn luyện kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng kinh doanh phục vụ cho việc khởi nghiệp của chính mình. Thường xuyên lắng nghe ý kiến của người khác và luôn học hỏi kinh nghiệm khởi nghiệp từ những người đi trước. Sinh viên cần tích cực tham gia các hoạt động phong trào nghiên cứu khoa học, tích góp kinh nghiệm kinh doanh ngoài xã hội nếu có điều kiện. Qua đó, năng lực lãnh đạo được vun đắp, là động lực để phát triển ý định khởi nghiệp, bởi doanh nhân luôn gắn liền với năng lực lãnh đạo, năng lực làm chủ, khả năng điều hành một tập thể.

Thứ hai, sinh viên cũng cần thay đổi tư duy và mục đích học tập từ tìm việc làm sang tự tạo việc làm cho bản thân mình và cho xã hội. Những kiến thức được học trong nhà trường kết hợp với kiến thức khởi nghiệp và thái độ tích cực với việc thành lập doanh nghiệp sẽ

là hành trang trên hành trình nâng cao ngọn lửa khởi nghiệp của sinh viên.

Thứ ba, sinh viên cần phải có quyết tâm hơn, nỗ lực và tự tin hơn khi bắt đầu khởi nghiệp. Khi mới bắt đầu khởi nghiệp bao giờ cũng gặp phải một số khó khăn nên sinh viên phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, thì mới có thể vượt qua và mới thành công. Sinh viên phải biết quý trọng, tận dụng thời gian cho công việc khởi nghiệp của mình, cần phải có một kế hoạch cụ thể về khởi nghiệp của chính mình, cũng đừng bao giờ lảng tránh công việc, cần nhanh nhẹn và nắm bắt thời cơ kịp thời thì quá trình khởi nghiệp mới có thể thành công.

Thứ tư, nguồn lực lớn nhất của sinh viên khi tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chính là ý tưởng mới, là chất xám, là cái riêng có, cái độc quyền, là lợi thế to lớn nhất của sinh viên. Cái sinh viên cần chính là “cơ hội” để biến ước mơ thành hiện thực. Vì vậy, việc tích cực, chủ động tìm hiểu thông tin, nhất là tham gia cuộc thi sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp sẽ mang lại nhiều cơ hội để sinh viên cọ sát với những người cùng đam mê, với các doanh nghiệp và trường đại học, viện nghiên cứu. Một khi ý tưởng của sinh viên lọt vào tầm ngắm của các nhà đầu tư, khi đó cơ hội thành công của sinh viên lớn hơn rất nhiều so với việc chỉ tập trung vào tìm nguồn vốn. Hãy chăm chút cho ý tưởng/dự án/sản phẩm của mình và tích cực tìm hiểu, tham gia cuộc thi. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 188/QĐ-TTg, ngày 09/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Quyết định số 1230/QĐ-BGDĐT, ngày 30/3/2018 ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục*
3. Global Entrepreneurship Monitor (GEM) (2016). *Báo cáo chỉ số khởi nghiệp Việt Nam, 2015/16*, Nxb Giao thông Vận tải
4. Nguyễn Thu Thủy (2014). *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến tiềm năng khởi sự kinh doanh của sinh viên đại học*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
5. Đỗ Anh Đức (2020). *Đổi mới sáng tạo tại Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp 4.0*, *Tạp chí Kinh tế và Quản lý*, số 33, 57-60
6. Nguyễn Quốc Nghi, Lê Thị Diệu Hiền, Mai Võ Ngọc Thanh (2016). *Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi sự doanh nghiệp của sinh viên khối ngành Quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng ở Thành phố Cần Thơ*, *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Hiến*, số 10
7. Huỳnh Quốc Tuấn, Phạm Ánh Tuyết (2018). *Khởi dậy ý tưởng khởi nghiệp trong sinh viên*, *Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật*, số đặc biệt, 74-79
8. Đỗ Anh Đức (2021). *Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên các trường đại học tại Việt Nam*, truy cập từ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-cua-sinh-vien-cac-truong-dai-hoc-tai-viet-nam-84427.htm>
9. Edwards-Schachter, M., García-Granero, A., Saùnchez-Barrioluengo, M., Quesada-Pineda, H., Amara, N. (2015). *Disentangling competences: Interrelationships on creativity, innovation and entrepreneurship*, *Thinking Skills and Creativity*, 16, 27-39;
10. Kibler, E. (2013). *Formation of entrepreneurial intentions in a regional context*, *Entrepreneurship & Regional Development*, 25(3-4), 293-323
11. Potter, J. (2008). *Entrepreneurship Education in Europe*, OECD Entrepreneurship and Higher Education